

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 10 tháng 01 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Dũng.

2/ Ông Bùi Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo: Đặng Phúc Y, sinh năm 1973 tại Vĩnh Phúc; trú tại: Tổ dân phố L, phường L, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Phúc A và bà Nguyễn Thị T; vợ Lý Thị H và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bị cáo: Đoàn Quang T, sinh năm 2004 tại Tuyên Quang; trú tại: Tổ dân phố A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đ và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại:

1. Anh Phạm Thế H, sinh năm 2005; địa chỉ: Khu V, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Thế H: Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1984; cùng trú tại: Khu V, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ là bố, mẹ đẻ của anh Phạm Thế H, đều có mặt.

2. Anh Đoàn Quang T, sinh năm 2004; trú tại: Tổ dân phố A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (là bị cáo trong vụ án), có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Dương Văn Mùa, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

2. Bà Kiều Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

3. Bà Lý Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

4. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2023, Đặng Phúc Y có Giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Cheverolet Aveo biển số xe: 88A-557.36 đi trên đường Mê Linh hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi thành phố Hà Nội. Khi đi đến lối mở, rẽ vào ngõ 22, đường Mê Linh, thuộc tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì Y giảm tốc độ xuống khoảng 20km/h, xi nhan chuyển hướng rẽ trái đi qua lối mở dải phân cách cứng, đi cắt ngang đường Mê Linh để vào ngõ 22. Lúc này, Đoàn Quang T có Giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 chở anh Phạm Thế H ngồi phía sau di chuyển trên đường Mê Linh theo hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi tỉnh Phú Thọ với tốc độ khoảng 60-70km/h. Khi đi gần đến lối mở vào ngõ 22 cách khoảng 10m, Trung quan sát phía trước và bên phải đường hướng từ trong ngõ 22 đi ra không thấy có người và phương tiện nào nên T không giảm tốc độ xe mà tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng qua ngõ. Do T không chú ý quan sát các phương tiện đi trên chiều đường Mê Linh nên T không nhìn thấy xe ô tô biển số xe: 88A-557.36 do Y điều khiển đi trên đường Mê Linh đã đi qua lối mở dải phân cách cứng ở giữa đường đang đi qua chiều đường Mê Linh để đi vào ngõ 22. Còn Y cũng không chú ý quan sát các phương tiện đang di chuyển trên đường Mê Linh nên không phát hiện thấy xe mô tô của T đang đi đến nên đầu xe phía trước ô tô do Y điều khiển đâm vào sườn bên trái xe mô tô do T điều khiển, khiến xe mô tô văng về phía trước khoảng 5m và va vào 02 xe bán bánh mì và bánh bao được dựng trên vỉa hè trước cửa số nhà 599 đường Mê Linh rồi trượt đổ ra đường. Xe ô tô do Y điều khiển tiếp tục di chuyển khoảng 15m thì dừng lại trong ngõ 22. T và anh H ngã xuống đất, bị thương tích và được đưa đi cấp cứu.

**** Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:***

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 18/10/2023 không còn nguyên vẹn do các nạn nhân đã được di chuyển đi cấp cứu. Nơi xảy ra tai nạn là lối mở vào ngõ 22, đường Mê Linh, thuộc tổ dân phố Vinh Thịnh

Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, trên mặt đường không có chướng ngại vật gì, tầm nhìn thoáng. Đường Mê Linh là đường đôi, một chiều hướng đi tỉnh Phú Thọ, một chiều hướng đi thành phố Hà Nội, ngăn cách nhau bởi dải phân cách. Khu vực xảy ra tai nạn nằm trên phần đường Mê Linh hướng đi tỉnh Phú Thọ, phần đường này chia làm 02 làn đường rộng lần lượt là 4,35m và 7,20m tính từ dải phân cách ra. Khu vực hiện trường trải dài từ đường Mê Linh vào ngõ 22 trước cổng làng Vinh Thịnh. Phía Bắc hiện trường tiếp giáp lối mở hai đầu dải phân cách, lối mở này rộng 20,08m. Lối mở vào ngõ 22 đường Mê Linh rộng 7,8m. Lấy cột điện (34).3TBA Vinh Thịnh 1 làm mốc chuẩn; Mép phải đường Mê Linh chiều hướng đi tỉnh Phú Thọ và mép phải đường ngõ 22 (hướng đi ra đường Mê Linh) là mép đường chuẩn.

- + Dấu vết cà xước trên mặt đường được ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường, kích thước (1,5x0,1)m, đầu vết (1) cách cột điện 8,0m, cách mép chuẩn đường Mê Linh 4,45m; cuối vết (1) cách mép chuẩn đường Mê Linh 3,2m.

- + Dấu vết cà xước mặt đường được ký hiệu (2) trên sơ đồ hiện trường, kích thước (3,2x0,6)m, đầu vết (2) cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,9m, cách vết (1) 0,3m; điểm cuối vết (2) trùng với giá đỡ chân người lái bên phải, cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,7m.

- + 02 chiếc dép màu đen sọc trắng bên trên có in chữ “Adidas”, số 8 được ký hiệu (3) trên sơ đồ hiện trường. Vết (3) cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,2m, cách trục sau xe mô tô 0,4m.

- + Xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 bị đổ nghiêng phải, được ký hiệu (4) trên sơ đồ hiện trường, có trục trước cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,35m, trục sau cách mép chuẩn đường Mê Linh 1,1m và cách vết (1) 2,2m.

- + 02 chiếc dép màu đen có họa tiết, bên trên dép có ghi “Louis Vuitton”, dép bị đứt quai được ký hiệu (5) trên sơ đồ hiện trường, cách mép chuẩn đường Mê Linh 2,4m, cách trục sau xe mô tô 0,5m.

- + Trước cửa số nhà 599 đường Mê Linh có 01 tủ bán bánh mì, 01 tủ bán bánh bao làm bằng khung kim loại, cửa kính, dưới có bánh xe được ký hiệu (6) trên sơ đồ hiện trường. Tủ thứ nhất có kích thước (1,6x0,9x0,6)m chia thành 02 ô; ô bên dưới bọc kín bằng khung kim loại cao 0,7m, phần vỏ kim loại bọc trước và sườn trái bị cong lệch đẩy từ ngoài vào trong lần lượt có kích thước 5 và 15cm, làm móp méo cong vênh, biến dạng ở phần mặt trước trên diện (0,8x0,5)m, sườn trái trên diện (0,6x0,6)m; ô phía trên được làm bằng kính cao 0,6m. Tủ thứ hai làm bằng khung kim loại chia làm 02 ô, ô dưới là khung kim loại, ô trên là kính với tổng kích thước (0,95x0,4x0,4)m, phần khung tôn kim loại phía dưới cao 0,45m, bốn mặt phần này đều bị móp méo biến dạng, làm phần khung kim loại bị đổ nghiêng từ trước về sau, từ trên xuống dưới cách mặt tủ kính thứ nhất 0,45m. Tủ thứ nhất có mặt trước cách mép chuẩn đường Mê Linh 1,35m, cạnh trái cách trục sau mô tô 0,9m.

+ Xe ô tô biển kiểm soát: 88A-557.36 được ký hiệu (7) trên sơ đồ hiện trường, có đầu xe hướng về phía đi tổ dân phố Vinh Thịnh, lòng đường ngõ 22 đường Mê Linh rộng 5,1m. Trục sau bên trái xe cách mép chuẩn đường Mê Linh 5,06m, trục trước bên trái cách mép chuẩn đường Mê Linh 7,6m và trục trước bên phải cách mép chuẩn đường ngõ 22 (2,3)m.

+ Đám nhựa vỡ gồm đèn pha bên trái xe ô tô, mảnh nhựa màu đỏ, vàng được ký hiệu (8) trên sơ đồ hiện trường cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,6m, cách trục trước xe mô tô 1,45m.

+ Đám chất dịch màu nâu đỏ, tình trạng khô được ký hiệu (9) trên sơ đồ hiện trường có kích thước trên diện (0,8x0,6)m. Tâm vết (9) cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,5m, cách trục trước xe (4) 6,4m.

+ Đám chất dịch màu nâu đỏ, lông tóc được ký hiệu (10) trên sơ đồ hiện trường có kích thước trên diện (1,3x1,4)m. Tâm vết (10) cách mép chuẩn đường Mê Linh 0,65m, cách vết (9) 1,9m.

** Khám phương tiện liên quan đến vụ án:*

- *Biên bản khám xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Aveo màu đỏ biển số xe: 88A-557.36:* Chiều dài thực tế 4,15m, chiều rộng 2,01m, chiều cao 1,47m.

+ Nắp capo bị móp méo, cong vênh biến dạng bong tróc sơn trên diện (1,35x0,5)m có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, điểm móp méo tập trung tại phần giữa khu vực nắp capo. Phần đèn pha bên phải bị gãy các chốt hãm bằng nhựa xe lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều hướng từ trong ra ngoài 3cm. Phần đèn pha bên trái bị gãy nhựa và các chốt hãm bên trong làm rơi rụng khỏi vị trí ban đầu.

+ Phần sườn trái phía trước dưới nắp capo bị cong vênh biến dạng bong tróc sơn đầy ép theo chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, kích thước (55x32)cm. Phần khung phía trước bằng kim loại nằm phía trước két nước bị cong vênh biến dạng bong tróc sơn trên diện (40x15)cm có chiều hướng từ trước về sau và ép sát vào két nước. Phần kim loại khung bảo vệ phía trên két nước bị cong vênh biến dạng bong tróc sơn, kích thước (20x7)cm theo chiều hướng từ trên xuống dưới, điểm bong tróc sơn móp méo có chiều cao so với mặt đất là 72cm, cách sườn phải xe là 85cm. Phần két nước có các vết trượt xước kim loại theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, kích thước (47x45)cm.

+ Toàn bộ ba đèn số phía trước bị gãy vỡ rơi rụng phần biển số và cản trước, kích thước (68x54)cm, trong đó có gắn biển số 88A-557.36, phần biển kiểm soát này bị vỡ nhựa phía bên ngoài và bị cong vênh biến dạng theo chiều từ trước về sau. Điểm cong gập cách cạnh dưới của biển số là 6,5cm. Phần ba đèn số phía bên phải có vết trượt xước sơn bám dính tạp chất màu xanh rêu kích thước (22x6)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Phía dưới đám vết này là hệ thống đèn gầm đã bị vỡ nhựa và các chốt hãm.

+ Trên mặt ngoài la răng trước bên phải có đám trượt xước cao su, trượt xước kim loại không rõ chiều hướng trên diện (56x55)cm. Phần đầu nắp capo có bám dính tạp chất màu đen, điểm bám dính cách mặt đất 74cm, phần gần nhất

cách sườn phải 70cm. Phần ống dẫn gas nằm phía trước két nước bị đứt dòi móp méo kim loại nối vào dàn lạnh cách sườn trái dàn lạnh 26cm.

- *Biên bản khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số xe: 22B2-836.02*: xe màu sơn đen, chiều dài thực tế 1,85m, chiều rộng tay lái 68cm, chiều cao tay lái bên trái cách mặt đất 99cm, chiều cao tay lái bên phải cách mặt đất 94cm, chiều cao yên xe vị trí người ngồi lái cách mặt đất 78cm. 02 bên gương chiếu hậu không có, được gắn bằng 02 vít kim loại xoáy vào lỗ vít lắp gương.

+ Phần nhựa bọc ngoài đèn pha phía trước mô tô bung chốt hãm nhựa bên trong tạo ra khe hở, kích thước 1,0cm. Mặt phía trước có đám trượt xước nhựa, kích thước (10x8)cm có chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái, điểm đầu cách mặt đất 97cm, điểm cuối cách mặt đất 105cm. Phần nhựa của đèn xi nhan bên phải bị gãy vỡ, có đám trượt xước nhựa bong tróc sơn, kích thước (20x7)cm có chiều hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới. Phần kim loại gắn vào chân gương (vít hãm gương chiếu hậu phải) có đám trượt xước kim loại, kích thước (1,0x1,0)cm, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Mặt nạ phía trước bị bung chốt hãm bằng nhựa, lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều hướng từ trong ra ngoài 2,5cm.

+ Trên cánh yếm bên trái có đám gãy vỡ trượt xước nhựa, bong tróc sơn trên diện (42x22)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Điểm gãy vỡ cách mặt đất 65cm, phía trước cánh yếm này có bám dính tạp chất màu nâu đỏ và màu trắng.

+ Mặt ngoài cánh yếm bên trái có đám vỡ trượt xước nhựa, kích thước (32x30)cm chiều hướng từ trước về sau, điểm cao nhất cách mặt đất 72cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm. Phần sườn bên trái có vết vỡ trượt xước nhựa chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới trên diện (68x19cm). Điểm đầu cách mặt đất 54cm, điểm cuối cách mặt đất 65cm. Trên đám vết này có bám dính tạp chất màu đỏ. Phần cạnh yếm bên trái có vết trượt xước lõm cao su, kích thước (25x25)cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau, điểm đầu cách mặt đất 68cm, cách đầu yên xe 11cm, điểm cao nhất cách mặt đất 73,5cm.

+ Phần kim loại bảo vệ bên ngoài lốc máy bên trái bị cong vênh theo chiều từ trái sang phải, bên trên có bám dính tạp chất màu đen, điểm bám dính cách mặt đất 37cm, mặt ngoài lốc máy bên trái có đám trượt xước kim loại bám dính tạp chất màu đỏ, kích thước (9x6)cm theo chiều hướng từ trước về sau, điểm đầu cách mặt đất 28cm, cách trục trước 58cm.

+ Phần cần số bị cong vênh biến dạng lệch khỏi vị trí ban đầu 9,0cm, theo chiều hướng từ phải sang trái làm phần bàn đạp phía sau cần số áp sát sườn trái xe. Tại điểm giữa cần số có bám dính tạp chất màu đỏ và màu đen, kích thước (21x2)cm. Phần bàn đỡ chân người lái bên trái bị mất phần bọc cao su bên ngoài, cong vênh theo chiều từ trước về sau lệch khỏi vị trí ban đầu 12cm và làm chân chống phụ áp sát vào chân chống giữa. Mặt ngoài hộp xích có vết móp méo, kích thước (35x5)cm, đẩy lệch hộp xích theo chiều từ trái sang phải. Trên đám

vết này có bầm dính dấu vết màu đỏ và nâu đỏ. Phần đèn xi nhan bên trái phía sau bị vỡ nhựa kích thước (19x7)cm.

+ Phần tay phanh bị cong vênh theo chiều từ trên xuống dưới, điểm đầu cách đầu tay lái bên phải 11cm. Đầu tay phanh và đầu tay lái bên phải có vết trượt xước kim loại, kích thước (1,5x0,5)cm và (1x1)cm.

+ Phần yên sau bên phải và mặt ngoài giá bảo vệ phía sau yên xe có đám rách trượt xước cao su, kích thước (22x7)cm, chiều hướng từ trước về sau. Điểm cao nhất cách mặt đất 84cm, điểm thấp nhất tương ứng với đầu vết, cách mặt đất 78cm. Đầu giá đỡ chân người lái bên phải có vết rách cao su cong gập theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Điểm rách cao su làm hở đầu kim loại bàn đỡ chân và phần đầu bàn đỡ chân có vết trượt xước kim loại kích thước (2,5x1)cm.

Ngày 20/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả:

+ Theo mô tả của Yên, vị trí cuối cùng của xe ô tô biển số xe: 88A-557.36 do Y điều khiển khi Y quan sát các phương tiện di chuyển bên phải theo chiều nhìn của Y, tức là các phương tiện di chuyển trên đường Mê Linh hướng đi tỉnh Phú Thọ trước khi Y điều khiển xe ô tô chuyển hướng xe được ký hiệu A1 trên sơ đồ. Vị trí này nằm trên làn đường trong cùng của đường Mê Linh chiều hướng đi thành phố Hà Nội, cách mép chuẩn đường Mê Linh là 14,95m. Tại thời điểm này, theo mô tả của T, vị trí cuối cùng của xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 do T điều khiển khi T quan sát các phương tiện di chuyển bên trái theo chiều nhìn của T, tức là các phương tiện di chuyển trên đường Mê Linh hướng đi thành phố Hà Nội trước khi T điều khiển xe đi vào lối mở ngõ 22 được ký hiệu B1 trên sơ đồ. Vị trí này nằm trên làn đường giữa của đường Mê Linh, chiều hướng đi tỉnh Phú Thọ, cách mép chuẩn đường Mê Linh là 5,3m, cách mép chuẩn ngõ 22 là 19,8m. A1 cách B1 25,5m, trên thực tế hiện trường không có vật nào cố định chắn tầm nhìn.

+ Theo mô tả của Đoàn Quang T, điểm va chạm giữa xe ô tô biển số xe: 88A-557.36 với xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 được ký hiệu lần lượt là A2 (xe ô tô) và B2 (xe máy) trên sơ đồ hiện trường. Điểm va chạm này phù hợp dấu vết cà xước trên mặt đường được ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường.

**Về giám định thương tích:*

- Đối với thương tích của Đoàn Quang T:

Biên bản xác minh thương tích ngày 18/10/2023 tại Khoa cấp cứu – Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện: T nhập viện hồi 14 giờ 25 phút ngày 18/10/2023 trong tình trạng tỉnh, tiếp xúc chậm, vết thương vùng trán bên trái, vùng dưới cằm đang chảy máu, sây sát da ngực hai bên, sây sát da vùng gối bàn ngón hai bên. Kết quả chụp CLVT: gãy xương mũi, vách ngăn mũi, thành ngoài hốc mắt trái, thành ngoài xoang hàm trái, vỡ chỏm xương hàm dưới phải, đưng dập phù nề, tụ máu và khí phần mềm vùng trán và mắt trái. Còn theo Bệnh án số 00052207/23 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc: Vào viện ngày 18/10/2023,

ra viện ngày 27/10/2023. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não; Chấn động não; Chấn thương hàm mặt; Vỡ lồng cầu xương hàm dưới phải.

Ngày 25/01/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích của T. Tại Kết luận số 40 ngày 06/02/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Gãy xương mũi, vách ngăn mũi xấp 08%; Vỡ thành ngoài hốc mắt trái xấp 06%; Vỡ thành xoang hàm trái xấp 08%; Vỡ chỏm xương hàm dưới phải xấp 09%; Gãy mỏm trán xương hàm bên phải xấp 09%; Sẹo vết thương phần mềm trên đuôi cung lông mày trái kích thước trung bình xấp 06%; Vết biến đổi rối loạn sắc tố da góc trán trái xấp 0,5%; Sẹo vết thương phần mềm dưới gặm cầm kích thước trung bình xấp 04%; Sẹo vết thương phần mềm dưới cằm lệch phải kích thước trung bình xấp 06%; Gãy 03 răng cửa 1.1; 2.1; 1.2 (đã lắp răng giả) mỗi răng xấp 02%; Đám biến đổi rối loạn sắc tố da cung trước khoang liên sườn IX-X bên phải xấp 0,5%; 02 sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mắt sau trong cánh tay phải kích thước trung bình mỗi vết xấp 02%; Sẹo vết thương phần mềm mặt trước trong gò phải kích thước trung bình xấp 02%; Đám biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước ngoài gò trái xấp 0,5%; Mất móng chân 1, 2, 3, 4 bàn chân trái mỗi móng xấp 01%. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể do vật tày gây nên. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Quang T tại thời điểm giám định là 53%.

- Đối với thương tích của anh Phạm Thế H:

Biên bản xác minh thương tích ngày 18/10/2023 tại Khoa cấp cứu – Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc: H nhập viện hồi 14 giờ 14 phút ngày 18/10/2023 trong tình trạng hôn mê, vết thương phức tạp vùng trán chảy nhiều máu, bầm tím mắt trái, biến dạng đùi trái, chảy máu qua mũi, miệng. Kết quả chụp CLVT thể hiện sọ não tụ máu ngoài màng cứng vùng trán hai bên dày 10mm, chảy máu dưới nhện vùng trán hai bên, đọng dập chảy máu nhu mô não vùng trán kích thước (30x32)mm, khí nội sọ; Đường giữa lệch sang 5mm. Vỡ xương trán, xương mũi, xương thái dương đỉnh trái, thành xoang hàm phải, mảnh sàng hai bên. Kết quả chụp CLVT lồng ngực thể hiện tổn thương mờ phế nang dạng đọng dập nhu mô, gãy mỏm nang D4 trái, vỡ xẹp thân D4-D5. Gãy xương đùi trái.

Theo Bệnh án số 00052203/23 sao ngày 10/11/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện: nhập viện ngày 18/10/2023, ra viện ngày 01/11/2023. Chẩn đoán: Chảy máu trên màng cứng; Tổn thương nội sọ; Đụng dập lồng ngực; Gãy xương đùi; Nhồi máu cơ tim cấp, không đặc hiệu; Suy tim, không đặc hiệu; Viêm phổi, không đặc hiệu; Vỡ xương sọ và xương mặt; Đa tổn thương dập nát. Tiến hành phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng.

Theo Bệnh án số 449132 của Bệnh viện đa khoa Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ: nhập viện ngày 04/12/2023, ra viện ngày 15/12/2023. Chẩn đoán vào viện: Di chứng sau chấn thương sọ não đã phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng. Tiến hành phẫu thuật mổ kết hợp xương đùi T.

Ngày 26/01/2024, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của anh Phạm Thế H. Tại Kết luận

số 49 ngày 05/02/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Liệt nửa người phải mức độ vừa (chảy máu dưới nhện vùng trán hai bên, đụng dập chảy máu nhu mô não trán trái, chảy máu dưới màng cứng, ngoài màng cứng) xếp 62%; Gãy 1/3 giữa xương đùi trái (còn phương tiện kết hợp xương) xếp 21%; Vỡ thành xoang hàm phải xếp 08%; Vỡ xương mũi xếp 08%; Đại tiểu tiện không tự chủ thường xuyên xếp 61%; Lỗ khuyết xương sọ vùng trán thái dương đỉnh trái xếp 42%; Gãy mỏm ngang D4 bên trái xếp 03%; Vỡ xẹp thân đốt sống D4-D5 xếp 26%; Vỡ trần ổ mắt hai bên xếp mỗi bên 05%; Sẹo vết thương phần mềm vùng trán bên phải sang tới thái dương trái kích thước trung bình xếp 02%; Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trái kích thước trung bình xếp 02%; Sẹo vết thương phần mềm mặt trước cổ kích thước trung bình xếp 04%; Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài đùi trái kích thước trung bình xếp 02%. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể do vật tày gây nên. Các tổn thương não có để lại di chứng liệt ½ người phải và thất ngôn. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thế H tại thời điểm giám định là 97%.

Về giám định chất ma túy, nồng độ cồn:

Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Đặng Phúc Y. Tại Kết luận giám định số 2920 ngày 26/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không phát hiện thành phần chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Yên.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn hồi 15 giờ 40 phút ngày 18/10/2023: Nồng độ cồn trong hơi thở của Đặng Phúc Y là 0,000mg/l khí thở.

Ngày 20/10/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu máu thu của Đoàn Quang T. Tại Kết luận giám định số 2928 ngày 27/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Không phát hiện thành phần chất ma túy trong mẫu máu của T.

Theo kết quả xét nghiệm hồi 14 giờ 31 phút ngày 18/10/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Đoàn Quang T là 5,8mg/100ml.

Theo kết quả xét nghiệm hồi 15 giờ 02 phút ngày 18/10/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Phạm Thế H là 5,8mg/100ml.

Về định giá tài sản:

Ngày 16/10/2024 và ngày 01/8/2024, Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị định giá phần thiệt hại của xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 và xe ô tô biển số xe: 88A-557.36.

Tại kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐG ngày 19/10/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: Trị giá thiệt hại của xe ô tô biển số xe: 88A-557.36 là 12.333.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 126/KL-HĐĐG ngày 19/10/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển số xe: 22B2-836.02 là 2.033.000 đồng.

** Về bồi thường dân sự:*

Đối với thương tích của anh H: Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của anh H yêu cầu Yên và T bồi thường tổng số tiền 629.159.493 đồng bao gồm: chi phí điều trị; chi phí tổn thất tinh thần; chi phí bị mất thu nhập trong thời gian chăm sóc bị hại và chi phí phục hồi chức năng.

Ngày 14/6/2024, T tự nguyện bồi thường cho gia đình anh H số tiền 60.000.000 đồng. Đến ngày 01/12/2024 Yên và gia đình đã bồi thường cho bị hại H số tiền 350.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại H không yêu cầu Y phải bồi thường thêm khoản tiền gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho Y.

Tại Cáo trạng số: 200/CT-VKSND -TPVY ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đặng Phúc Y về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Đoàn Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Về bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại ông T và bà P đều thừa nhận đã nhận đủ số tiền thỏa thuận bồi thường, trong đó bị cáo Y bồi thường 350.000.000 đồng và bị cáo T bồi thường 100.000.000 đồng. Ông T và bà P đề nghị các bị cáo hỗ trợ thêm cho gia đình số tiền để chi phí việc phục hồi chức năng cho bị hại. Sau khi tự thỏa thuận, bị cáo Y đồng ý hỗ trợ số tiền 50.000.000 đồng và bị cáo T đồng ý hỗ trợ số tiền 25.000.000 đồng; số tiền này được chia làm nhiều lần trong năm 2025 và người đại diện đại diện cho bị hại cam đoan sẽ không còn đề nghị khoản tiền nào khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Y và T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Yên 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Giao bị cáo Y cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1,2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại H xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường theo thỏa thuận là 450.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại H và các bị cáo thỏa thuận trong năm 2025 Y tiếp tục hỗ trợ số tiền 50.000.000 đồng và T tiếp tục hỗ trợ số tiền 25.000.000 đồng để cho bị

hại đi phục hồi chức năng nên đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận này.

Về vật chứng: 01 giấy phép lái xe ô tô của Y và 01 giấy phép lái xe mô tô của Trung cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên. Các bị cáo thấy mình có tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của các bị cáo là do lỗi vô ý, các bị cáo đã khắc phục hậu quả mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/10/2023, Đặng Phúc Y có Giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Cheverolet Aveo biển số xe 88A-557.36 đi trên đường Mê Linh hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi Hà Nội. Khi đi đến lối mở rẽ vào ngõ 22, đường Mê Linh, thuộc tổ dân phố Vinh Thịnh Tây, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên thì bị cáo Yên giảm tốc độ, bật xi nhan chuyển hướng rẽ trái để đi vào ngõ thì cùng lúc này, Đoàn Quang T có Giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số xe 22B2-836.02 chở anh Phạm Thế H ngồi phía sau di chuyển trên đường Mê Linh theo hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi Phú Thọ với tốc độ khoảng 60-70km/h cũng đi đến lối mở vào ngõ 22. Do Y không chú ý quan sát khi chuyển hướng nên xe ô tô đã đâm vào sườn bên trái xe mô tô do T điều khiển. Hậu quả xe mô tô bị văng về phía trước, T và anh H ngã xuống đất, T bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 53%; anh H bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97%. Xe ô tô bị hư hỏng theo định giá là 12.333.000 đồng; xe mô tô bị hư hỏng theo định giá là 2.033.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Y điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển trên đường ưu tiên, chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 8; Điều 12, khoản 2 Điều 15, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ, khoản 3, khoản 5 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua đường giao nhau đã vi phạm khoản 2 Điều 8; khoản 1 Điều 12; Điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3, khoản 5 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ.

Còn đối với kết quả xét nghiệm sinh hóa nồng độ cồn trong máu của bị cáo T tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện nồng độ cồn trong mẫu máu thu của T là 5,8mg/100ml. Quá trình điều tra xác định T không sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác. Xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện trong quá trình cấp cứu, khoa cấp cứu không sử dụng thuốc hay thực phẩm nào để cấp cứu mà có thành phần Ethanol. Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định nồng độ cồn trong máu của Trung là 5,8mg/100ml là bình thường nên không có đủ căn cứ để xác định T sử dụng rượu, bia khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Như vậy, hành vi bị cáo Y vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm anh H và Đoàn Quang T bị thương, trong đó anh H bị thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể 97%; Trung bị thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể 53%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 150% đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Còn bị cáo T vi phạm Luật Giao thông đường bộ làm anh H bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97% đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%;... ”.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến thiệt hại về sức khỏe của người bị hại. Các bị cáo điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ nhưng không

làm chủ được phương tiện, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã để tai nạn xảy ra mà nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành luật giao thông của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại H và những người đại diện hợp pháp của bị hại H có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Y có bố vợ và bị cáo T có ông nội là những người tham gia quân đội được tặng thưởng huân chương kháng chiến, thuộc những gia đình có công với cách mạng nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo T và cũng chính là bị hại có lỗi một phần, khi tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau, T không chú ý quan sát và không giảm tốc độ dẫn đến việc xảy ra tai nạn giao thông làm T bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 53% và anh H bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97%. Tại thời điểm xét xử T đã bình phục, thương tích chưa để lại di chứng gì và hiện T đã đi làm nên khi lượng hình cho bị cáo Y cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự. Còn bị cáo Tg và bị hại H có quan hệ họ hàng với nhau nên cũng cần có mức án phù hợp với bị cáo.

Ngoài ra, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và lần đầu phạm tội, trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm các bị cáo thực hiện do lỗi vô ý là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để răn đe, giáo dục như đề nghị của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự:

Trước khi mở phiên tòa, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh Phạm Thế H. Trong đó, bị cáo Y đã bồi thường số tiền 350.000.000 đồng và bị cáo T đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo và người đại diện của bị hại tiếp tục tự thỏa thuận với nhau về việc trong năm 2025 hỗ trợ cho bị hại H số tiền 75.000.000 đồng (trong đó bị cáo Y hỗ trợ 50.000.000 đồng và bị cáo T hỗ trợ 25.000.000 đồng) để chi phí về việc phục hồi chức năng cho anh H. Các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thương tích của Đoàn Quang T: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trung đều không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét. Chiếc xe mô

tô biển số xe: 22B2-836.02 là tài sản hợp pháp của T, T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với chiếc xe ô tô biển số xe 88A-557.36 là tài sản hợp pháp của anh Dương Văn M, quá trình điều tra anh M đã tự khắc phục, không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

Đối với 02 tủ bánh bánh bao là tài sản hợp pháp của bà Kiều Thị T. Do 02 chiếc tủ này bà T sử dụng đã lâu, sau khi tai nạn giao thông xảy ra bị hư hỏng nhẹ nên bà T đã bán sắt vụn nên không giao nộp cho Cơ quan điều tra để định giá tài sản được. Bà T không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 giấy phép lái xe mang tên Đặng Phúc Y và Đoàn Quang T cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Phúc Y và Đoàn Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Phúc Y 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Phúc Y cho Ủy ban nhân dân phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Quang T 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Quang T cho Ủy ban nhân dân xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Đặng Phúc Y 01 Giấy phép lái xe hạng B2, số 260111260283 cấp ngày 15/7/2023 nhưng cần tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Đoàn Quang T 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 080228013471 cấp ngày 07/11/2022 nhưng cần tạm giữ đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Phúc Y và Đoàn Quang T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Liên Bảo và UBND xã An Khang; TP Tuyên Quang.
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hoài

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Mai Vũ Thị Kim Dung

Nguyễn Thị Thanh Hoài

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường Tích Sơn; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Mai Vũ Thị Kim Dung

Nguyễn Thị Thanh Hoài

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND phường Minh Phương, Việt Trì, Phú Thọ; Các bị cáo; người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

Nguyễn Thị Thanh Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

